

## Chương 5. ĐỒ THỊ PHẪNG

ThS. Nguyễn Chí Hiếu

2019

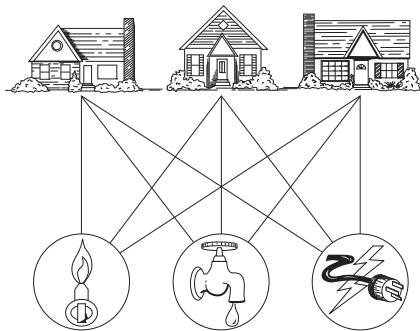
# NỘI DUNG

- 1 Cái khái niệm cơ bản
- 2 Tô màu đồ thị
- 3 Ứng dụng của bài toán tô màu đồ thị

# Các khái niệm cơ bản

## Ví dụ 1

Cho 3 ngôi nhà được nối với 3 thiết bị sinh hoạt riêng rẽ. Có thể nối 3 ngôi nhà và 3 thiết bị sao cho *không có đường nào cắt nhau* hay không?



**Hình 1:** Sơ đồ nối 3 ngôi nhà và 3 thiết bị sinh hoạt.

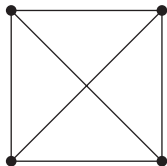
# Các khái niệm cơ bản

## Định nghĩa 1

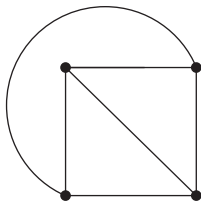
**Đồ thị phẳng** (*planar graph*) là đồ thị có thể vẽ được trên một mặt phẳng mà không có cạnh nào cắt nhau (ngoại trừ tại đỉnh).

## Ví dụ 2

Đồ thị đầy đủ  $K_4$  với 2 cạnh cắt nhau như hình có phải đồ thị phẳng không?



Hình 2: Đồ thị  $K_4$ .

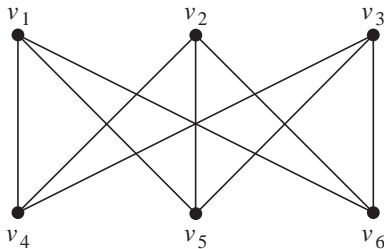


Hình 3: Đồ thị  $K_4$  không có cạnh cắt nhau.

# Các khái niệm cơ bản

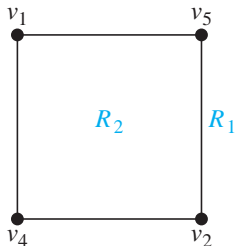
## Ví dụ 3

Đồ thị đầy đủ  $K_{3,3}$  trong [Ví dụ 1, trang 3] có phải đồ thị phẳng không?

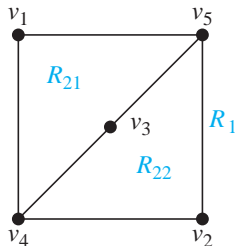


Hình 4: Đồ thị  $K_{3,3}$ .

# Các khái niệm cơ bản



(a)



(b)

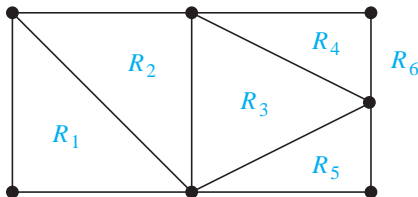
Hình 5: Các mặt phẳng chỉ ra  $K_{3,3}$  không phải đồ thị phẳng.

# Các khái niệm cơ bản

## Định nghĩa 2

Đồ thị phẳng chia mặt phẳng thành các **mặt/miền** (*face/region*) hữu hạn và vô hạn.

## Ví dụ 4

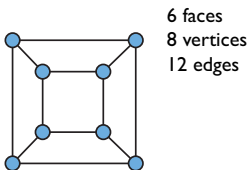
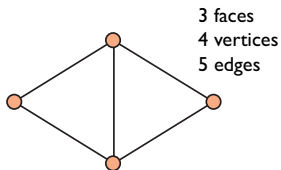
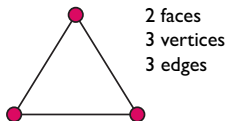
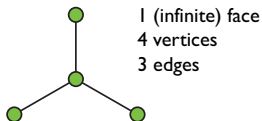


Hình 6: Đồ thị phẳng chia mặt phẳng thành 6 mặt.

# Các khái niệm cơ bản

## Ví dụ 5

Đồ thị phẳng chứa chu trình và không chứa chu trình (cây).



Hình 7: Một số đồ thị phẳng.



# Các khái niệm cơ bản

## Công thức Euler cho đồ thị phẳng

Cho  $G$  là đồ thị liên thông có  $n = |V|$  đỉnh và  $m = |E|$  cạnh. Gọi  $f$  là số lượng mặt biểu diễn của  $G$ . Khi đó, ta có công thức:

$$n - m + f = 2.$$

(1)

# Các khái niệm cơ bản

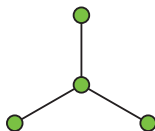
## Chứng minh

*Áp dụng chứng minh quy nạp dựa trên số lượng các cạnh của đồ thị.*

- *Bước cơ sở: giả sử đồ thị phẳng chỉ chứa 1 đỉnh. Ta có,  $n = 1$ ,  $m = 0$  và  $f = 1$ . Do đó,  $n - m + f = 2$  đúng.*
- *Bước quy nạp: giả sử [1] đúng với đồ thị phẳng có  $m$  cạnh. Ta cần phải chứng minh [1] đúng với đồ thị có  $m - 1$  cạnh.*
  - ▶ *Trường hợp 1:  $G$  không chứa chu trình.*
  - ▶ *Trường hợp 2:  $G$  có chứa chu trình.*

# Các khái niệm cơ bản

## Chứng minh



Hình 8: Đồ thị  $G$  không chứa chu trình.

- Trường hợp 1:  $G$  không chứa chu trình.

► Ta có,

$$n = n$$

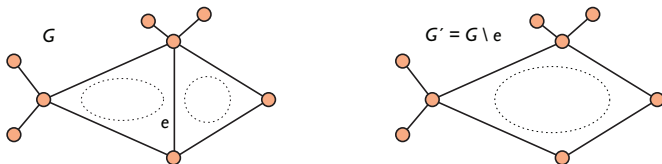
$$m = n - 1$$

$$f = 1$$

► Suy ra,  $n - m + f = 2$  đúng.

# Các khái niệm cơ bản

## Chứng minh



Hình 9: Đồ thị  $G$  và  $G'$ .

- Trường hợp 2:  $G$  không phải cây và  $G$  có chứa chu trình.*

  - Chọn  $e$  là một cạnh thuộc chu trình. Cho  $G' = G \setminus e$  là đồ thị có  $n' = n$  đỉnh,  $m' = m - 1$  cạnh và  $f' = f - 1$  mặt.
  - Theo giả thiết, ta có  $n' - m' + f' = 2$  đúng. Do đó,

$$\begin{aligned} n' - m' + f' &= 2 \\ n - (m - 1) + (f - 1) &= 2 \\ n - m + f &= 2. \end{aligned}$$

# Các khái niệm cơ bản

## Hệ quả 1

*Nếu đồ thị phẳng có  $n \geq 3$  đỉnh và  $m$  cạnh thì ta có:*

$$m \leq 3 \cdot n - 6.$$

(2)

# Các khái niệm cơ bản

## Chứng minh

- Gọi  $B$  là tổng số cạnh bao quanh của một mặt.
- Ta có, mỗi mặt chứa ít nhất 3 cạnh. Nên tổng số cạnh bao quanh tất cả các mặt thỏa điều kiện:

$$\sum_{i=1}^r B(R_i) \geq 3 \cdot f \quad (3)$$

- Ta lại có, mỗi cạnh thuộc nhiều nhất 2 mặt (mỗi cạnh được đếm 2 lần). Nên tổng số cạnh bao quanh tất cả các mặt thỏa điều kiện:

$$\sum_{i=1}^r B(R_i) \leq 2 \cdot m \quad (4)$$

# Các khái niệm cơ bản

## Chứng minh

- Từ [4] và [3],

$$f \leq \frac{2}{3}m. \quad (5)$$

- Dựa vào công thức Euler (trang 9) và [5], suy ra

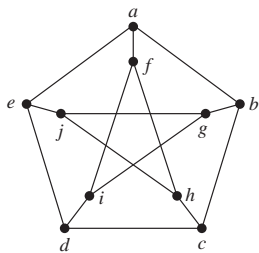
$$m \leq 3 \cdot n - 6.$$

# Các khái niệm cơ bản

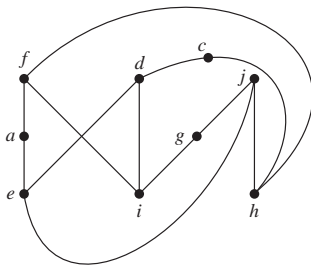
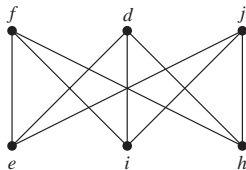
## Định lý 1 (Định lý Kuratowski)

Đồ thị phẳng nếu và chỉ nếu nó không chứa đồ thị con đẳng cấu với  $K_{3,3}$  và  $K_5$ .

### Ví dụ 6



(a)

(b)  $H$ (c)  $K_{3,3}$ 

Hình 10: Đồ thị Petersen, đồ thị con  $H$  đẳng cấu với  $K_{3,3}$ .

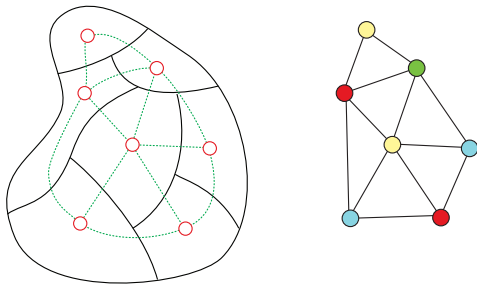


# Tô màu đồ thị

## Giới thiệu bài toán tô màu đồ thị

Cho một bản đồ các vùng đất. Xác định *số lượng màu sắc tối thiểu* để tô màu các vùng đất sao cho hai vùng đất kề nhau màu khác nhau.

### Ví dụ 7

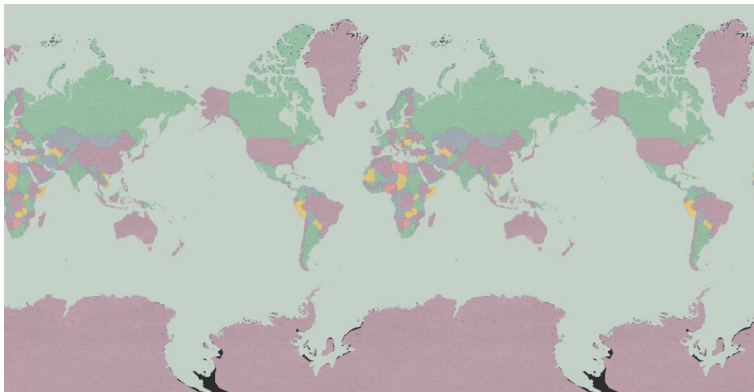


**Hình 11:** Bản đồ 7 vùng đất chỉ cần sử dụng 4 màu.

# Tô màu đồ thị

## Ví dụ 8

Bản đồ thế giới chỉ cần sử dụng 5 màu.



Hình 12: Bản đồ thế giới.

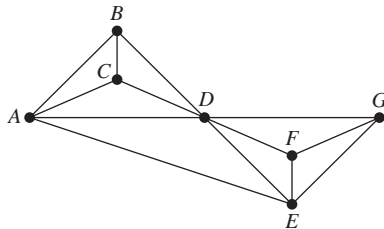
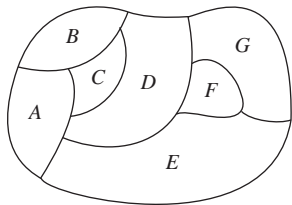
# Tô màu đồ thị

## Giới thiệu bài toán tô màu đồ thị

Bản đồ các vùng đất được biểu diễn bởi một đồ thị.

- Mỗi vùng đất là một *đỉnh* trong đồ thị.
- Hai vùng đất chung biên giới tương ứng với một *cạnh* trong đồ thị.

### Ví dụ 9



Hình 13: Bản đồ và đồ thị phân đôi.

# Tô màu đồ thị

## Định nghĩa 3

**Sắc số** (*chromatic number*) là số lượng màu sắc tối thiểu để tô màu đồ thị. Ký hiệu  $\chi(G)$ .

## Định lý 2 (Định lý 4-màu <sup>a</sup>)

<sup>a</sup>Kenneth Appel, Wolfgang Haken

Sắc số của một **đồ thị phẳng** luôn nhỏ hơn hay bằng 4.

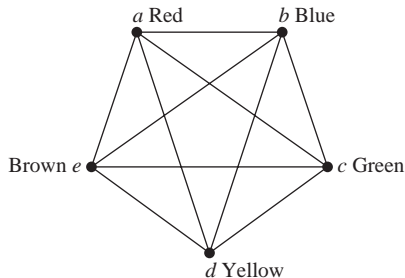
$$\chi(G) \leq 4.$$

(6)

# Tô màu đồ thị

## Ví dụ 10

Đồ thị đầy đủ  $K_5$  không là đồ thị phẳng, tìm số màu của  $K_5$ ?



Hình 14: Tô màu đồ thị với 5 màu.

# Tô màu đồ thị

## Chiến lược **Tham lam** (*Greedy*)

Giải bài toán bằng cách xác định lời giải tối ưu cục bộ ở mỗi bước với hy vọng tìm được tối ưu toàn cục.

## Ý tưởng

Tô màu đồ thị áp dụng chiến lược tham lam. Tại mỗi đỉnh đang duyệt:

- Cập nhật màu đã sử dụng của các đỉnh kề với đỉnh đang duyệt.
- Chọn màu có *thứ tự nhỏ nhất* chưa sử dụng.

# Thuật toán Bellman-Ford

## Thuật toán 1: GreedyColoring(G)

- Đầu vào: đồ thị G.
- Đầu ra: tô màu các đỉnh trong đồ thị

```

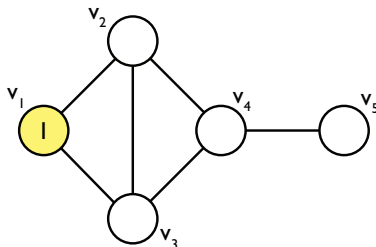
1  for i = 0 to n - 1
2      c[0] ← false
3      v[i] ← NO_COLOR // -1
4
5  c[0] ← true
6  v[0] ← 0
7  for i = 1 to n - 1
8      for j = 0 to n - 1
9          if m[i, j] = 0
10             c[j] ← false
11             else if v[j] ≠ NO_COLOR
12                 c[v[j]] ← true
13             find min_color k and c[k] = false
14             v[i] = k

```

# Tô màu đồ thị

## Ví dụ 11

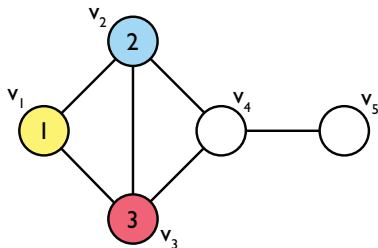
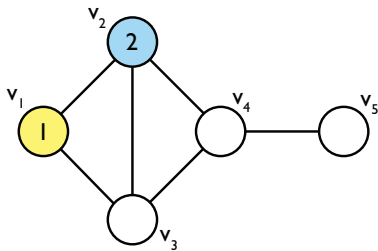
Cho đồ thị  $G$  gồm 5 đỉnh, tô màu đồ thị  $G$ .



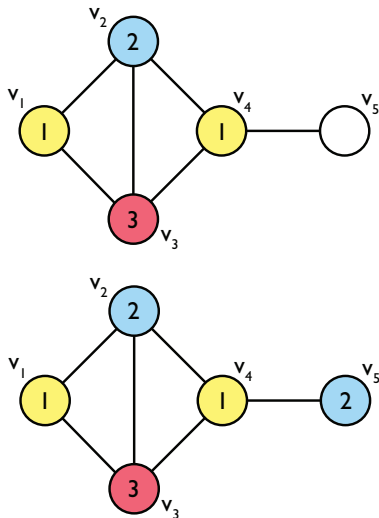
Hình 15: Đồ thị  $G$ .



# Tô màu đồ thị



# Tô màu đồ thị



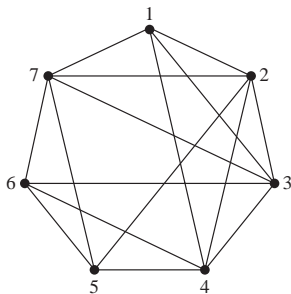
Hình 16: Đồ thị  $G$  sau khi tô màu.

# Ứng dụng của bài toán tô màu đồ thị

## Lập lịch thi

Hãy lập lịch thi học kỳ của trường đại học sao cho không có sinh viên nào có hai môn thi cùng một lúc.

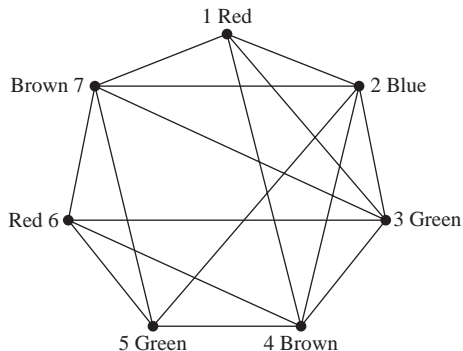
## Ví dụ 12



Hình 17: Đồ thị biểu diễn lịch thi học kỳ.

# Ứng dụng của bài toán tô màu đồ thị

- Đỉnh: khóa học
- Cạnh: sinh viên học chung 2 khóa học
- Màu: thời gian thi



Time Period

I

II

III

IV

Courses

1, 6

2

3, 5

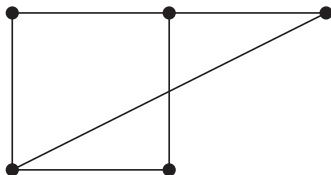
4, 7

Hình 18: Tô màu đồ thị biểu diễn lịch thi học kỳ.

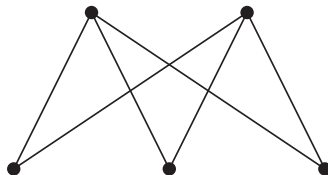
# Bài tập

1 Vẽ các đồ thị phẳng sao cho các cạnh không cắt nhau.

a)

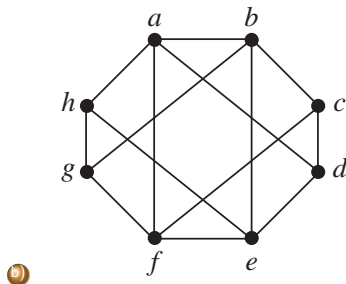
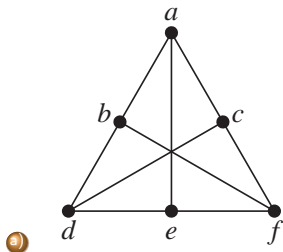


b)



# Bài tập

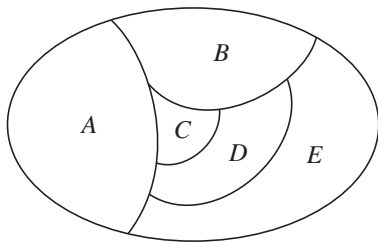
- 2 Xác định các đồ thị có phải đồ thị phẳng. Nếu có, hãy vẽ đồ thị phẳng sao cho các cạnh không cắt nhau.



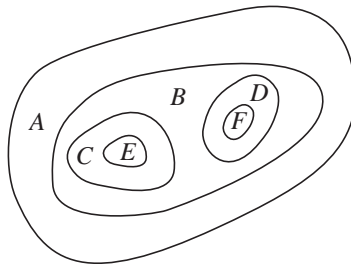
# Bài tập

3 Vẽ đồ thị biểu diễn bản đồ các vùng đất.

a)

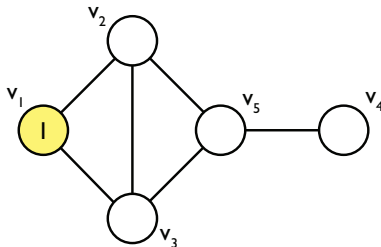


b)



# Bài tập

- 4 Cho đồ thị  $G$  gồm 5 đỉnh, tô màu đồ thị  $G$ .



Hình 19: Đồ thị  $G$ .



# Tài liệu tham khảo



ADRIAN BONDY, U.S.R. MURTY, *Graph Theory*, Springer, 2008.



KENNETH H. ROSEN, *Discrete Mathematics and its Applications*, 7th Edition, McGraw-Hill, 2011.



NGUYỄN ĐỨC NGHĨA, NGUYỄN TÔ THÀNH, *Toán rời rạc*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2003.



NGUYỄN CAM, CHU ĐỨC KHÁNH, *Lý thuyết đồ thị*, NXB Đại học Quốc gia Tp Hồ Chí Minh, 2008.



REINHARD DIESTEL, *Graph Theory*, Springer, 2005.